

Bản án số: 313/2022/HS-ST

Ngày: 31/3/2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Văn Tịnh**

Các Hội Thẩm nhân dân: **Ông Bùi Long Hòa**

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Xuân Giang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Đình H, sinh năm: 1976; nơi đăng ký nhân khẩu: phường X, quận Q, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: phường X, quận Q, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: tự do; văn hóa: 09/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Đình T và bà Trần Thị X; vợ: Nguyễn Thị Y; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; Danh chỉ bản số 158 do Công an quận Đống Đa lập ngày 30/12/2021; ; Nhân thân: Ngày 13/8/2003: Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 13/8/2008: Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 07/9/2009: Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị bắt ngày 21/12/2021; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh Lê Cao Q, sinh năm: 1983; HKTT: thị trấn M, huyện P, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 07h45 ngày 21/12/2021, anh Lê Cao Q (sinh năm 1983, HKTT: thị trấn M, P, Hà Nội) đã đến công an phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội trình báo về việc bị mất 01 máy uốn sắt thủy lực D10 –D28 tại khu vực trước

cửa nhà số 1B ngõ 36 Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội vào ngày 20/12/2021.

Đến 12h00 ngày 21 tháng 12 năm 2021, Đỗ Đình H đã đến công an phường Láng Hạ đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình. Tại cơ quan điều tra, Đỗ Đình H khai nhận:

Khoảng 12h00 ngày 20/12/2021, H điều khiển xe Wave BKS: 29E2 – 763.98 đi đến khu vực trước cửa số nhà 13 ngõ 36 Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội (nhà đang xây dựng) thì phát hiện 01 máy uốn sắt thủy lực có hai bánh xe mô tơ xanh, đế da cam, thùng máy màu đen, có số D10 -D28 không ai trông giữ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H liền dựng xe cách vị trí máy uốn sắt khoảng 03 m rồi đi bộ vào bê chiếc máy trên yên xe, tay trái H giữ máy uốn thủy lực, tay phải cầm tay ga rồi điều khiển xe đi. Sau đó, H chở máy uốn sắt đến số 21 Hàng Cháo, phường Điện Biên Phủ, Ba Đình, Hà Nội bán cho chị Trần Thị H (sinh năm 1977, HKTT: phường Đ, B, Hà Nội) với giá 2.500.000 đồng. Đến 12h00' ngày 21 tháng 12 năm 2021, Đỗ Đình H nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến công an phường Láng Hạ đầu thú và giao nộp số tiền 2 000.000 đồng (500.000 đồng tiền bán máy uốn sắt H đã tiêu cá nhân hết).

Cơ quan công an đã tạm giữ của H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen có BKS: 29E2 – 763.98; tạm giữ của chị Trần Thị H vật chứng của vụ án là 01 máy uốn sắt có hai bánh xe mô tơ xanh, đế da cam, thùng máy đen có số D10 - D28.

Tại Kết luận định giá tài sản số 328 ngày 24 tháng 12 năm 2021, Hội đồng định giá tài sản quận Đống Đa kết luận: 01 máy uốn sắt có hai bánh xe mô tơ xanh, đế da cam, thùng máy đen có số D10 – D28, đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng chẵn).

Đối với 01 máy uốn sắt có hai bánh xe mô tơ xanh, đế da cam, thùng máy đen có số D10 – D28, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Cao Q nên cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh Q.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen có BKS: 29E2 – 763.98, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Trần N (sinh ngày 03/11/2005; HKTT: phường V, Q, Hà Nội – con trai của Đỗ Đình H), xét không liên quan tới vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh N..

Đối với chị Trần Thị H, quá trình điều tra xác định chị H không biết chiếc máy uốn thủy lực chị H mua của Đỗ Đình H là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý. Đối với 2.000.000 đồng là tiền chị H trả tiền mua máy uốn sắt thủy lực cho H, cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị H. Hiện, chị H đã nhận lại số tiền 2.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSĐĐ ngày 07/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố bị cáo Đỗ Đình H tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Đình H từ 10 đến 14 tháng tù. Miễn phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Đình H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án, kết luận giám định có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 20/12/2021, tại khu vực trước cửa số nhà 1B ngõ 36 Nguyễn Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, lợi dụng sự sơ hở vắng mặt của anh Lê Cao Quyền, bị cáo Đỗ Đình H đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 máy uốn sắt thủy lực có hai bánh xe mô tô xanh, đế da cam, thùng máy đen có số D10-D28 trị giá: 8.000.000 (tám triệu) đồng của anh Lê Cao Q.

Hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 8.000.000 đồng của bị cáo Đỗ Đình H đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1, điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự xã hội, gây bất bình, bức xúc đối với bị hại và những người liên quan. Bị cáo biết rõ hậu quả nguy hiểm gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với động cơ, mục đích vụ lợi cá nhân, thu lợi bất chính. Xét nhân thân bị cáo đã có 03 tiền án, tuy các tiền án này đều đã được xóa, lần phạm tội này tuy không bị coi là tái phạm nhưng cũng thể hiện bị cáo đã được giáo dục nhiều lần không chịu tiếp thu nên cần

áp dụng hình phạt nghiêm khắc tiếp tục cách ly khỏi xã hội trong thời gian tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã chủ động đầu thú, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn đã thu hồi trả người bị hại, hiện tại bị cáo đang bị bệnh trong thời gian tạm giam để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo là người không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Anh Lê Cao Q đã được nhận lại chiếc máy uôn sắt thủy lực có hai bánh xe mô tô xanh, đế da cam, thùng máy đen có số D10-D28 và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chị Trần Thị H không biết tài sản mua của bị cáo là do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen có BKS: 29E2 – 763.98 là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Trần N, không liên quan tới vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Nguyễn là có căn cứ.

Đối với số tiền 500.000đ do chị H không yêu cầu nên cần buộc bị cáo phải truy nộp để sung quỹ nhà nước.

Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như trách nhiệm dân sự đối với bị cáo về cơ bản là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Đình H** phạm tội **Trộm cắp tài sản**.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Đình H 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2021.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Buộc bị cáo phải truy nộp 500.000đ để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tịnh